

TỔNG HỢP THI ĐUA THÁNG 01 + 02/2019

TT	Đơn vị	Thi đua tháng 01/2019		Thi đua tháng 02/2019	
		Tổng số nhân sự	Lý do	Tổng số nhân sự	Lý do
1	Ban Giám hiệu	4		3	
		4A		3A	
2	Phòng Tổ chức - HC-TH	26		26	
		26A		25A	
				1A DN	Cô Bích Liễu nghỉ TS
3	Phòng Kế hoạch - TC	10		10	
		9A		9A	
		1A DN	Cô Minh Thoa nghỉ TS	1 A DN	Cô Minh Thoa nghỉ TS
4	Phòng Tuyển sinh - ĐT	17		17	
		16A		15A	
		1A DN	Cô Hải Hà nghỉ TS	2 A DN	Cô Hải Hà, Cô My Sa nghỉ TS
5	Phòng CTCT - HSSV	19		19	
		19A		19A	
6	Phòng Khảo thí và ĐB CL	7		7	
		7A		7A	
7	Phòng QLKH và HTQT	4		4	
		4A		4A	
8	Phòng Quản trị - DV	31		30	
		30A		30A	
		1 ADN	Cô Văng nghỉ BHXH		
9	Khoa KHCB	31		31	
		28A		29A	
		1B	GV Nguyễn Mạnh Phương	1B	GV Nguyễn Mạnh Phương
		1C	GV Nguyễn Thị Thanh Tú	1E	GV Nguyễn Thị Thu Hà
		1E	GV Nguyễn Thị Thu Hà		
10	Khoa Lý luận Chính trị	16		16	
		14A		16A	
		2B	-GV Cao Thị Hồng Thắm - GV Đinh Thị Huyền		
11	Khoa CN Cơ khí	27		27	
		24A		25A	
		2B	- GV Vũ Quang Khải - GV Trần Thị Hương	2B	- GV Phan Thị Xuân Trang - GV Lư Thị Yến Vũ
		1D	GV Lư Thị Yến Vũ		
12	Khoa CNTT	26		26	
		25A		26A	
		1B	GV Đỗ Thị Hải Yến		

TT	Đơn vị	Thi đua tháng 01/2019		Thi đua tháng 02/2019	
		Tổng số nhân sự	Lý do	Tổng số nhân sự	Lý do
13	Khoa CN Động lực	20		20	
		20A		19A	
				1B	GV Nguyễn Thành Đức
14	Khoa CN Điện - Điện tử	32		32	
		32A		32A	
15	Khoa CN May - TT	10		10	
		10A		10A	
16	Khoa CN Nhiệt - Lạnh	9		9	
		6A		9A	
		1B	GV Đặng Thế Huân		
		1C	GV Đinh Đồng Hiệp		
		1 ADN	GV Võ Phước Quang		
17	Khoa Kinh tế	14		14	
		14A		11A	
				3B	- GV Lê Thị Thu Thảo - GV Lưu Thị Thúy - GV Võ Thị Kim Thư
18	TT Thư viện	7		7	
		7A		7A	
19	TT Đào tạo LTT	3		3	
		3A		3A	
20	TT Y tế	3		3	
		3A		3A	
21	TT Quan hệ Doanh nghiệp	3		3	
		3A		3A	
22	TT Điều hành và QL dữ liệu	4		4	
		4A		4A	
23	Tổ Thanh tra - Pháp chế	8		8	
		8A		8A	
Tổng số CB-GV-NV		331		329	

Tổng hợp từ đơn vị :

Xếp loại A: 316	Xếp loại A: 317
Xếp loại B: 7	Xếp loại B: 7
Xếp loại C: 2	Xếp loại C: 0
Xếp loại D: 1	Xếp loại D: 0
Xếp loại E (nghỉ không lương): 1	Xếp loại E (nghỉ không lương): 1
Xếp loại A DN: 4	Xếp loại A DN: 4

Giảm 1

Thầy Cảnh-P.CTCT

Giảm 2 Thầy Dũng (HP)

Tăng 2

Đ-ĐT, ĐLực (Nam,Đông)

Bà Văng -P.QT-DV